



NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá 11, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc Hội quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
- Căn cứ nghị định số 14/2007/NĐ-CP, ngày 19/01/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều về Luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông;
- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Phát triển Công trình viễn thông ngày 14/5/2011;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua kết quả SXKD giai đoạn 2006-2010:

STT	Năm thực hiện	Doanh thu (đồng)	Lợi nhuận sau thuế (đồng)
1	2006	153.281.243.000	14.134.078.000
2	2007	155.688.495.000	14.417.423.000
3	2008	132.657.300.000	7.197.179.000
4	2009	161.169.003.000	10.101.626.000
5	2010	101.384.247.000	3.232.532.000
	Cộng	704.180.288.000	49.082.838.000

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

Điều 2: Thông qua kết quả SXKD- ĐT năm 2010

a. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010:

- + Giá trị doanh thu: 101.384.247.000đ.
- + Lợi nhuận trước thuế: 3.694.321.810.đ.
- + Về đời sống: Thu nhập bình quân của CNV đạt: 5.195.000.đ/người/tháng.

b Việc thực hiện Kế hoạch đầu tư năm 2010:

- Kế hoạch: 3.489.000.000 đồng
- Thực hiện: 332.439.689 đồng
- Bao gồm: + Nhà cửa, kiến trúc: 114.219.462đ

+ Máy móc, thiết bị: 139.313.500đ

+ Thiết bị, dụng cụ quản lý: 78.906.727đ

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 3: Thông qua kế hoạch SXKD - ĐT năm 2011:

a. Kế hoạch SXKD năm 2011

- Giá trị doanh thu: 140 tỷ .
- Lợi nhuận trước thuế: 7,5 tỷ.

b. Đầu tư phục vụ sản xuất:

- Nhà cửa, kiến trúc: 100.000.000đ
- Phương tiện đi lại (ô tô) phục vụ sản xuất: 1.370.000.000đ
- Máy móc, thiết bị: 282.050.400đ

Tổng kinh phí: **1.752.050.400đ (chưa VAT)**

(Riêng việc mua ô tô 04 chỗ chưa thực hiện. Chỉ thực hiện khi năng lực tài chính đáp ứng được yêu cầu SXKD).

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 4: Phân chia lợi nhuận năm 2010 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2011

a. Phân chia lợi nhuận năm 2010:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch (Theo NQ ĐHĐCĐ)	Thực hiện năm 2010
1	Lợi nhuận trước thuế	9.500.000.000	3.694.321.810
2	Lợi nhuận sau thuế	8.550.000.000	3.232.531.584
3	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2009 chuyển sang		912.346.791
			212.000.000
4	Thù lao HĐQT & BKS	Tháng lương BQ của CBCNV Công ty	(Lương BQ năm 2010 là 4.427.000đ/ tháng/người, chi trả 2.000.000đ/tháng/người)
5	Trả cổ tức 5%	6.000.000.000	2.500.000.000
6	Quỹ đầu tư phát triển	3.172.000.000	461.790.226
7	Quỹ khen thưởng phúc lợi		509.461.570
8	Trích 5% quỹ dự phòng tài chính		161.626.579
9	Lợi nhuận chưa phân phối		300.000.000

b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2011 và thù lao HĐQT, BKS :

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch
1	Lợi nhuận sau thuế	5.625.000.000
2	Trả cổ tức	(10%)
3	Thù lao HĐQT, BKS	Tháng lương BQ của CBCNV Công ty (đồng thời căn cứ vào kết quả SXKD, xác định bởi tỷ lệ %: lợi nhuận sau thuế thực hiện so với KH 2011)
4	Trích lập các quỹ khác	

Mức thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS do HĐQT thống nhất quyết định.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 5: Thông qua kế hoạch phát triển giai đoạn 2011-2015 với các chỉ tiêu chính:

- Tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân hàng năm của giai đoạn 2011-2015 là: 5% trở lên.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN của cả giai đoạn phấn đấu đạt: 40 tỉ đồng trở lên.
- Tỷ lệ chi trả cổ tức bình quân 10% trở lên.
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ vốn chủ sở hữu: Từ 11,3÷18%.
- Thu nhập bình quân đầu người/tháng/năm của cả giai đoạn 2011-2015: 6.000.000đ trở lên.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 6: Thông qua báo cáo tài chính Telcom năm 2010 đã được kiểm toán (do công ty kiểm toán và tư vấn tài chính (ACA) thực hiện:

- Tổng tài sản đến 31/12/2010 là:	202.692.121.172 đồng
+ Tài sản ngắn hạn là:	179.039.851.281 đồng
+ Tài sản dài hạn là:	23.652.269.891 đồng
- Tổng nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2010 là:	202.692.121.172 đồng
+ Nợ phải trả :	133.912.933.786 đồng
+ Vốn chủ sở hữu :	68.779.187.386 đồng

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 7: Báo cáo kết quả hoạt động của ban kiểm soát năm 2010 :

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 8: Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Telcom 2010:

Ba đơn vị kiểm toán được chọn là:

- 1- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn tài chính (IFC-ACA Group).
- 2- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C).
- 3- Công ty Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VEA).

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn giao Tổng Giám đốc ký hợp đồng kiểm toán với 1 trong 3 Công ty nêu trên. Trong trường hợp không mời được các công ty kiểm toán trong danh sách nêu trên, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn 01 đơn vị kiểm toán khác phù hợp trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty và quyền lợi tối đa của cổ đông.

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

Điều 9: Thông qua bản dự thảo bổ sung sửa đổi điều lệ hoạt động của Telcom :

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 99,87 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội;

Điều 10: Thông qua kết quả bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2011-2015 :

a – Danh sách trúng cử vào HĐQT

STT	Họ và tên	Số cổ phần bầu	Tỷ lệ %
1	Đoàn Hữu Thạch	4.036.628	104,28%
2	Vũ Tiến Hoàng	3.734.578	96,48%
3	Trần Chí Trung	3.260.591	84,23%
4	Vũ Đức Quang	4.555.078	117,68%
5	Đỗ Quốc Toàn	3.526.950	91,12%

b – Danh sách trúng cử vào ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Số cổ phần bầu	Tỷ lệ %
1	Trần Thị Thu Thủy	3.604.844	89,88%
2	Nguyễn Thị Kim Thu	3.479.128	89,88%
3	Hoàng Anh Chiến	4.421.138	114,22%

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 11: Thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty :

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 12: Thông qua việc Niêm yết cổ phiếu Telcom trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội vào quý IV năm 2011 :

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 13: Thông qua việc Bán 400.000 cổ phần TLC với giá 1,2 trở lên:

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 99,6 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 14: Thông qua việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất sang đầu tư xây dựng văn phòng làm việc và khu chung cư tại khu vực 60 Thổ Quan và khu vực Dương Nội đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông:

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 15: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT-Ban GDDH thực hiện các nội dung đã được thông qua tại Đại hội :

Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 Công ty Cổ phần Phát triển Công trình Viễn thông được các đại biểu cổ đông tham dự nhất trí thông qua 100% vào hồi 12h 20 phút cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI
(Đã ký)

TM ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA
(Đã ký)

Trần Thị Thanh Chi Nguyễn Văn Trọng

Đoàn Hữu Thạch